CTCP Thủy điện Sông Vàng (UPCOM: SVH)

FireAnt

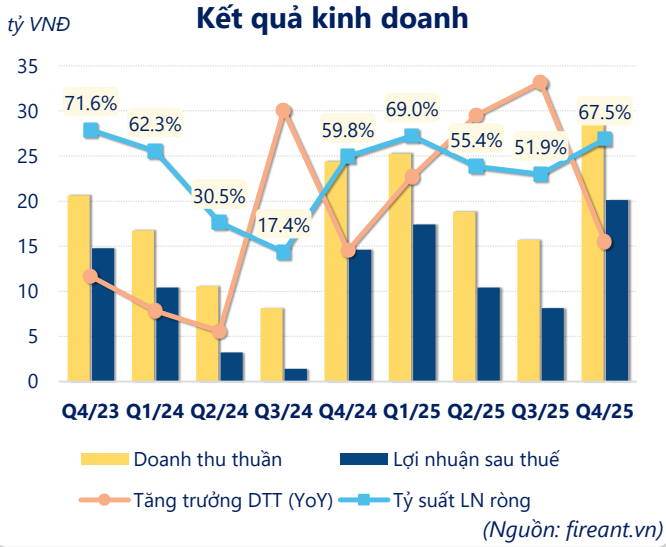
Ngày 31/12/2025	6,000 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	0%	0%	0%

ROE 2025: 22.4% | +/- YoY ▲ 7.4%

	Q4/25	QoQ	YoY
DT thuần	29.8 tỷ VNĐ	▲ 14.1 ▲ 89.8%	▲ 5.40 ▲ 22.1%
LN gộp	24.4 tỷ VNĐ	▲ 13.6 ▲ 126%	▲ 5.00 ▲ 26.0%
LN thuần	22.4 tỷ VNĐ	▲ 13.3 ▲ 148%	▲ 5.50 ▲ 32.7%
LN sau thuế	20.1 tỷ VNĐ	▲ 12.0 ▲ 147%	▲ 5.50 ▲ 37.8%

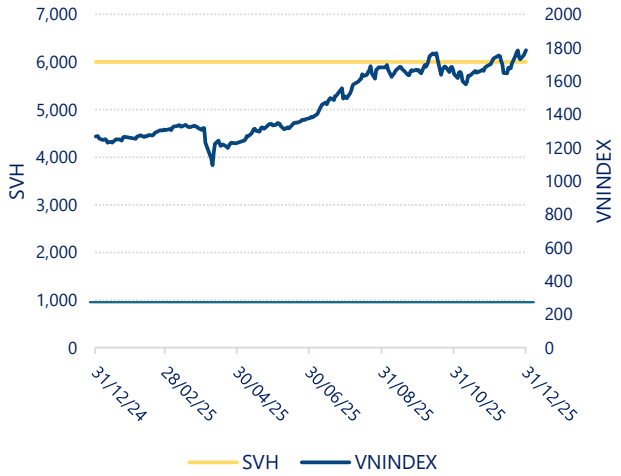
	2025	YoY
DT thuần	89.6 tỷ VNĐ	▲ 29.7 ▲ 49.6%
LN gộp	70.4 tỷ VNĐ	▲ 29.1 ▲ 70.6%
LN thuần	62.8 tỷ VNĐ	▲ 29.8 ▲ 90.3%
LN sau thuế	56.1 tỷ VNĐ	▲ 25.0 ▲ 80.5%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

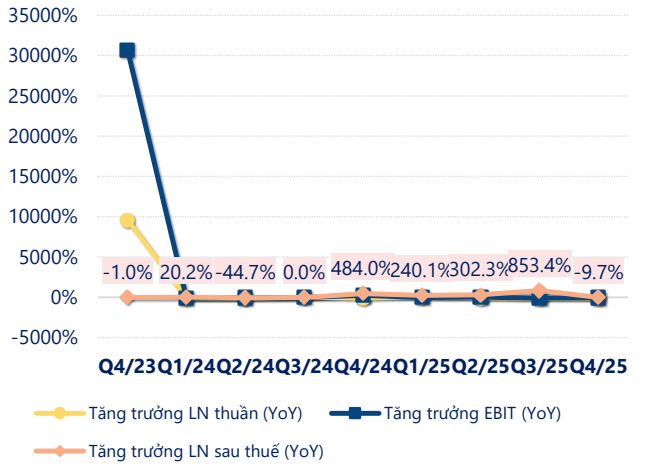
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

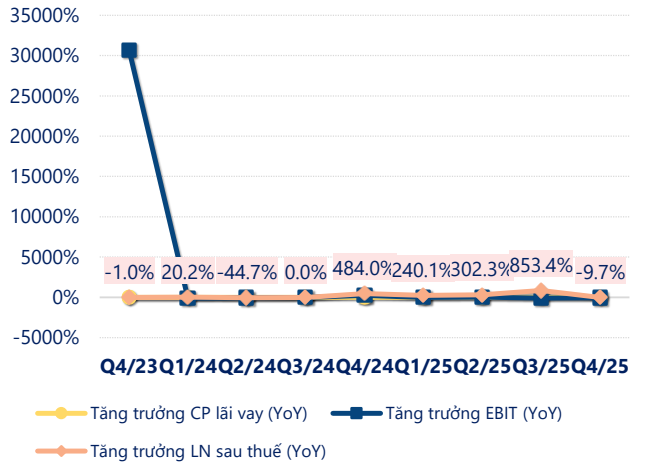
CTCP Thủy điện Sông Vàng (UPCOM: SVH)

Tăng trưởng lợi nhuận



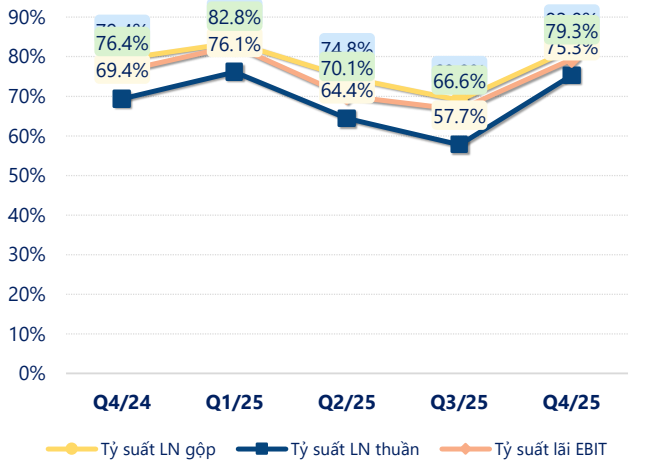
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



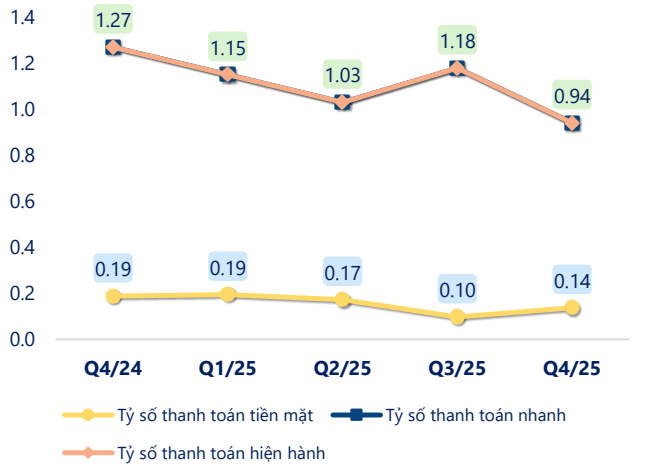
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



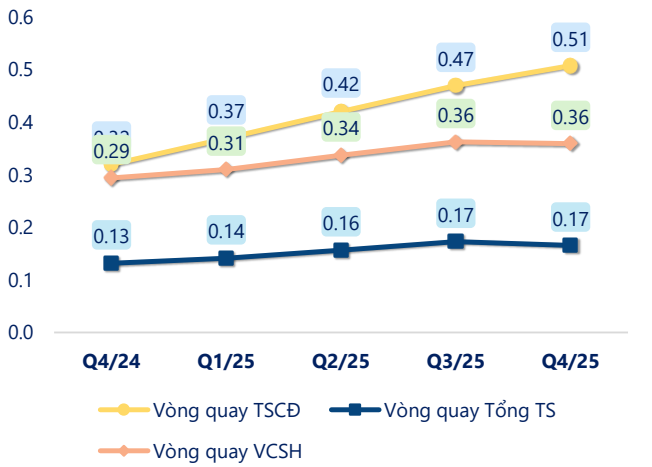
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



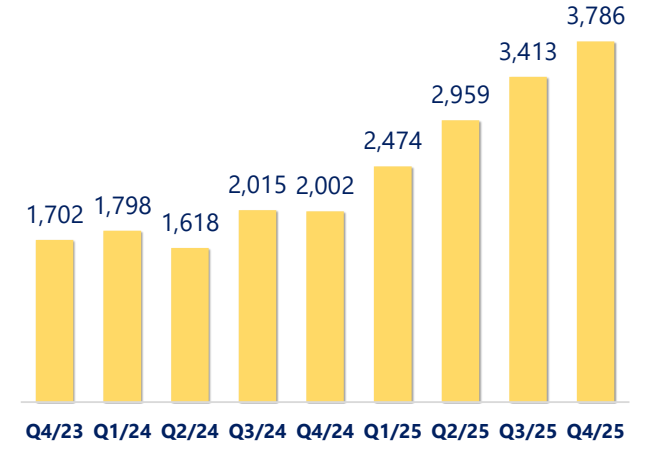
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

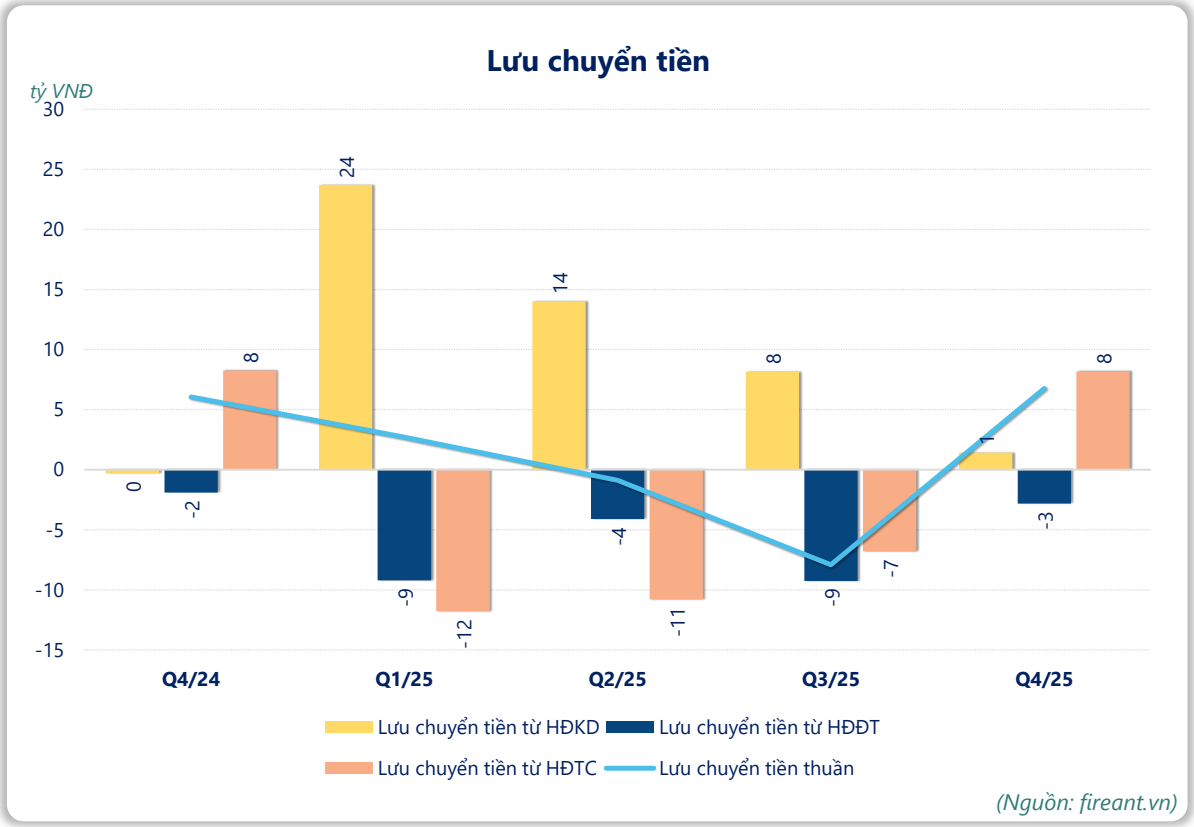


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Thủy điện Sông Vàng (UPCOM: SVH)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**29.8**	**24.4**	**22.1%**	**89.6**	**59.9**	**49.6%**
Giá vốn hàng bán	5.36	5.02	6.7%	19.1	18.6	2.9%
Lợi nhuận gộp	24.4	19.4	26.0%	70.4	41.3	70.6%
Doanh thu HĐTC	0.16	0.10	55.9%	0.54	1.18	-54.4%
Chi phí TC	1.33	1.62	-18.2%	5.79	6.73	-14.0%
Chi phí lãi vay	1.33	1.62	-18.2%	5.79	6.73	-14.0%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**0.84**	**0.94**	**-11.1%**	**2.35**	**2.72**	**-13.4%**
LN thuần từ HĐKD	22.4	16.9	32.7%	62.8	33.0	90.3%
Lợi nhuận khác	**-0.12**	**0.09**	**-235%**	**-0.45**	**-0.09**	**-378%**
LN trước thuế	22.3	17.0	31.2%	62.4	32.9	89.5%
Lợi nhuận sau thuế	**20.1**	**14.6**	**37.8%**	**56.1**	**31.1**	**80.5%**
LNST của CĐ cty mẹ	**20.1**	**14.6**	**37.8%**	**56.1**	**31.1**	**80.5%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)